

HƯỚNG DẪN

Đại hội Chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy, nhiệm kỳ 2025 – 2030

Kính gửi: Các Chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy.

Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam; Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 151-KH/HU, ngày 13/12/2024 của Huyện ủy thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 09/9/2024 của Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

I. Nội dung Đại hội

Đại hội chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 thực hiện 04 nội dung sau: (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030. (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện trình đại hội và dự thảo văn kiện của Huyện ủy, Tỉnh ủy. (3) Bầu chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ. (4) Bầu đại biểu dự đại hội Đảng bộ huyện.

Đối với những nơi chưa chuẩn bị kỹ hoặc khó khăn về công tác nhân sự, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy thì đại hội chi bộ với 03 nội dung, chưa tiến hành công tác nhân sự khóa mới.

II. Công tác chuẩn bị Đại hội

1. Chuẩn bị Văn kiện Đại hội

1.1. Báo cáo tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025; mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (gọi tắt là báo cáo chính trị).

Báo cáo chính trị của chi bộ là báo cáo trung tâm, cần đánh giá khách quan, trung thực những kết quả đạt được; hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân; đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, sát với thực tiễn, tình hình, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. (theo đề cương gửi kèm).

1.2. Báo cáo kiểm điểm của chi ủy

Báo cáo kiểm điểm của chi ủy chi bộ cần đánh giá nghiêm túc, thẳng thắn, nhìn thẳng sự thật kết quả lãnh đạo của chi ủy trong nhiệm kỳ; kết quả thực hiện quy chế làm việc của chi ủy; nêu rõ hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan đối với những hạn chế, khuyết điểm và kế hoạch, lộ trình, giải pháp sửa chữa, khắc phục.

Đối với chi bộ chưa có chi ủy, việc kiểm điểm của bí thư, phó bí thư chi bộ gắn với nội dung công tác xây dựng chi bộ trong báo cáo chính trị (*Ý cuối cùng của mục 2.3 trong đề cương báo cáo chính trị*).

1.3. Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của chi ủy được Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, phê duyệt.

2. Công tác nhân sự trình Đại hội

2.1. Tiêu chuẩn nhân sự chi ủy

- Tiêu chuẩn nhân sự chi ủy cần đảm bảo theo quy định tại khoản 1, Điều 12 của Điều lệ Đảng “*Cấp ủy viên phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh; chấp hành nghiêm chỉnh nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức và năng lực tham gia lãnh đạo tập thể, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đoàn kết cán bộ, đảng viên, được quần chúng nhân dân tin nhiệm*” và tiêu chuẩn cấp ủy viên nói chung theo Kế hoạch số 151-KH/HU, ngày 13/12/2024 của Huyện ủy, các quy định khác có liên quan đến nhân sự cấp ủy theo tính chất, nhiệm vụ và đặc thù của từng cơ quan, đơn vị.

- Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ phải thực sự tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, uy tín, có đủ sức khỏe, năng lực công tác, kinh nghiệm thực tiễn, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tin nhiệm.

2.2. Về độ tuổi, trình độ, cơ cấu

Độ tuổi của chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ tham gia lần đầu phải đủ tuổi để công tác 01 nhiệm kỳ trở lên.

Trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị thực hiện theo quy định của chức danh đang đảm nhiệm.

Đồng chí bí thư chi bộ phải là thủ trưởng của cơ quan, đơn vị. Trường hợp đặc biệt phải có ý kiến của Thường trực Huyện ủy.

2.4. Về số lượng cấp ủy viên

- Đối với chi bộ có dưới 09 đảng viên chính thức: Bầu bí thư chi bộ, nếu cần thiết, đủ điều kiện thì bầu phó bí thư chi bộ.

- Chi bộ có từ 09 đảng viên chính thức đến dưới 30 đảng viên chính thức: bầu chi ủy nhưng không quá 05 chi ủy viên; bầu Bí thư, Phó Bí thư trong số chi ủy viên.

2.5. Chi ủy, chi bộ xây dựng đề án nhân sự, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến thống nhất bằng văn bản trước khi tiến hành đại hội.

2.6. Hồ sơ nhân sự

- Biên bản lấy ý kiến biểu quyết của Chi bộ về dự kiến nhân sự Đại hội.

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy nơi cư trú đối với nhân sự dự kiến cấp ủy viên.

- Đề án, danh sách trích ngang nhân sự chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ 2025 – 2030 của Chi bộ.

- Văn bản thống nhất về nhân sự của Ban Thường vụ Huyện ủy.

2.7. Về bầu cử

Thực hiện theo Quy định số 190-QĐ/TW ngày 10/10/2024 của Trung ương về việc quy chế bầu cử trong Đảng.

3. Thời gian đại hội

- Thời gian tổ chức đại hội chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy, nhiệm kỳ 2025 – 2027, không quá 01 ngày, **bắt đầu từ tháng 03/2025 và hoàn thành trong tháng 04/2025.**

- Chi bộ MTTQ huyện tổ chức Đại hội điểm trước **20/03/2025**. Các Chi bộ còn lại tổ chức Đại hội sau thời gian Chi bộ Đại hội điểm đến hết tháng 04/2025.

- Các chi bộ tổng hợp, báo cáo kết quả Đại hội chi bộ mình về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **chậm nhất là ngày 30/04/2025** để tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy theo quy định.

III. Trang trí đại hội, chương trình đại hội

1. Trang trí đại hội

1.1. Trên cùng là khẩu hiệu “**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM**”; cờ Đảng, cờ Tổ quốc, tượng hoặc ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh (bên trái), ảnh Mác-Lênin (bên phải).

1.2. Các khẩu hiệu hành động của chi bộ

1.3. Tiêu đề đại hội (đặt dưới ảnh Mác- Lênin)

CHI BỘ.....
ĐẠI HỘI LẦN THỨ.....
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Ví dụ: CHI BỘ CƠ SỞ MẶT TRẬN TỔ QUỐC HUYỆN
ĐẠI HỘI LẦN THỨ XI
NHIỆM KỲ 2025 - 2030
....., ngày 20 tháng 03 năm 2025

2. Chương trình Đại hội

- 2.1. Chào cờ (hát Quốc ca, Quốc tế ca).
- 2.2. Bầu đoàn chủ tịch, đoàn thư ký.
- 2.3. Diễn văn khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
- 2.4. Báo cáo tình hình đảng viên tham dự đại hội; thông qua chương trình, quy chế làm việc của đại hội.
- 2.5. Báo cáo chính trị.

- 2.6. Báo cáo kiểm điểm của chi ủy trong nhiệm kỳ.
 2.7. Thảo luận báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm chi ủy.
 2.8. Thảo luận, góp ý dự thảo báo cáo chính trị của đảng ủy cơ sở cấp trên.
 2.9. Phát biểu của đại diện cấp ủy cấp trên (tùy điều kiện cụ thể để bố trí cho phù hợp).
 2.10. Thực hiện việc bầu cử, bầu ban kiểm phiếu và thực hiện các công việc theo quy trình bầu cử gồm: (1) bầu chi ủy, bí thư, phó bí thư; (2) bầu đại biểu dự đại hội Đảng bộ huyện Đa Huoai lần thứ X, nhiệm kỳ 2025 – 2030.
 2.11. Thông qua nghị quyết đại hội.
 2.12. Bế mạc (hát Quốc ca, Quốc tế ca).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban Tổ chức Huyện ủy sẽ cập nhật các chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn mới của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy để thông tin tới các chi bộ để điều chỉnh, bổ sung vào cáo cáo chính trị cho phù hợp.

Trên đây là hướng dẫn Đại hội Chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các chi bộ thông tin, phản ánh về Ban Tổ chức Huyện ủy để trao đổi, thống nhất thực hiện./

Nơi nhận:

- Thường trực HU,
- Các Ban đảng HU,
- Các chi bộ cơ sở trực thuộc HU
- Các Tổ công tác của HU,
- Lưu Ban Tổ chức Huyện ủy.

TRƯỞNG BAN



Hoàng Văn Quỳnh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI CHI BỘ LẦN THỨ...NHIỆM KỲ 2025-2030

**Chủ đề Đại hội:....
Phương châm Đại hội...**

Phần thứ nhất ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA CHI BỘ NHIỆM KỲ 2020 – 2025

Đặc điểm, tình hình

- Đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị.
- Tình hình chi bộ, đảng viên, cấp ủy viên...

I. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA CHI BỘ NHIỆM KỲ 2020 – 2025

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp: tùy vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, chi bộ lựa chọn nội dung để báo cáo cho phù hợp.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu.
- Kết quả lãnh đạo cán bộ, đảng viên phát huy tính chủ động, sáng tạo, làm tốt chức năng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị với chi bộ, lãnh đạo cơ quan về những vấn đề cần thiết; thường xuyên đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.
- Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ của cơ quan, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên. Lãnh đạo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động.
- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong cơ quan. Bảo vệ bí mật Nhà nước, tài sản của Nhà nước và cơ quan; phòng chống cháy nổ.

2. Kết quả công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

2.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng

- Việc tham gia các hội nghị quán triệt các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy cấp trên; công tác tuyên truyền, quán triệt tại Chi bộ mình.
- Việc xác định nhiệm vụ chính trị của chi bộ; cụ thể hóa các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy cấp trên vào điều kiện thực tiễn của chi bộ.
- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục bồi dưỡng chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động.
- Việc gắn kết đồng bộ, chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ.

- Công tác nắm bắt diễn biến, định hướng tư tưởng trong Đảng và ngoài xã hội để xây dựng tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Chi bộ. Việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ đảng viên, quần chúng để giải quyết và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, định hướng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong việc sử dụng mạng xã hội.

- Việc sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, nhất là các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Huyện ủy.

- Việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

2.2. Xây dựng Đảng về đạo đức

- Việc xây dựng tinh thần đoàn kết, phấn đấu vì mục tiêu chung của Đảng bộ, chi bộ.

- Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, khoá XII) về công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng; Kết luận số 21-KL/TW (khoá XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị; các Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Việc chỉ đạo quán triệt, tổ chức sinh hoạt chuyên đề và kết quả thực hiện Chỉ thị 34-CT/TU, ngày 20/4/2024 của Tỉnh ủy với nội dung trọng tâm về “03 điều cần làm, 04 điều cần tránh”, quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

- Việc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm; kết quả thực hiện các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp.

2.3. Xây dựng chi bộ và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện các Nghị quyết của Đảng về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết chuyên đề số 04-NQ/HU về “Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, triển khai thực hiện nghị quyết và việc chấp hành quy chế làm việc, phương pháp công tác của cấp ủy tổ chức cơ sở Đảng giai đoạn 2021 - 2025”, triển khai thực hiện mô hình “5 rõ”.

- Việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng (Nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ).

- Công tác quản lý, giáo dục đảng viên, phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Việc giới thiệu đảng viên đang công tác về sinh hoạt, thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng, Nhân dân nơi cư trú.

- Công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới; rà soát, sàng lọc đảng viên ra khỏi Đảng (*nếu có*).

- Kết quả thực hiện chủ trương: Bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

- Việc triển khai và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Nhà nước.

- Việc chấp hành các quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Một số cách làm hiệu quả trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ.

- Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm; việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm.

- Kiểm điểm sự lãnh đạo của Bí thư, phó bí thư chi bộ (*đối với những chi bộ chưa có chi ủy*).

2.4. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Công tác tuyên truyền, quán triệt; Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chi bộ, cán bộ, đảng viên đối với công KT-GS, kỷ luật đảng.

- Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; việc thực hiện các quy định về tài chính đảng.

- Kết quả công tác KT-GS của chi bộ trong nhiệm kỳ: Việc xây dựng kế hoạch KT-GS, nội dung KT-GS, số liệu...

- Công tác động viên, khen thưởng, kỷ luật đảng viên.

2.5. Công tác Dân vận và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

- Nhận thức của cấp ủy, chi bộ về công tác dân vận;

- Việc cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận; phối hợp thực hiện công tác dân vận.

- Lãnh đạo công tác đối thoại, giải quyết kiến nghị của nhân dân (*nếu có*).

- Kết quả triển khai mô hình Dân vận khéo của chi bộ.

2.6. Lãnh đạo các Tổ chức chính trị - xã hội

- Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, chi bộ xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật

và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo các tổ chức chính trị xã hội và cán bộ, đảng viên tham gia giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ đường lối, chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ cơ quan, chi bộ.

Ngoài các nội dung nêu trên, chi bộ đánh giá kết quả thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp khác nêu trong Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 – 2025 của chi bộ (nếu có).

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị.
- Về chính trị, tư tưởng, đạo đức.
- Về Xây dựng chi bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên.
- Về công tác kiểm tra giám sát; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.
- Về công tác Dân vận; lãnh đạo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Nguyên nhân *(nguyên nhân của kết quả đạt được, nguyên nhân của hạn chế)*

4. Bài học kinh nghiệm

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025 – 2030

1. Dự báo tình hình

2. Quan điểm phát triển

Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ, tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh*; Phát huy tốt vai trò lãnh đạo cán bộ, đảng viên của chi bộ trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu cho cấp ủy chi bộ, cơ quan triển khai các nhiệm vụ chính trị; đặc biệt là tổ chức thực hiện hiệu quả nghị quyết đại hội Đảng các cấp, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ X, nhiệm kỳ 2025-2030.

3. Mục tiêu phát triển

3.1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung lãnh đạo xây dựng chi bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tăng cường lãnh đạo công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống

cho cán bộ, đảng viên trong chi bộ; lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tập trung xây dựng sự đoàn kết thống nhất cao trong nội bộ, phát huy vai trò, trách nhiệm gương mẫu, nêu gương của từng cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công, gắn với nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, viết, nói và làm theo đúng chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không ngừng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của chi bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là việc đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tập thể chi bộ và chất lượng về mọi mặt của đội ngũ cán bộ, đảng viên, xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.3. Nhiệm vụ trọng tâm

- (1). Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh .
- (2). Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- (3). Tiếp tục nâng cao chất lượng chi bộ và đội ngũ đảng viên.
- (4). Thực hiện nghiêm túc chủ trương về công tác cán bộ; tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ.
- (5). Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng
- (6). Không ngừng tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng
- (7). Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.
- (8). Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, chi bộ
- (9). Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, thủ tục hành chính; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.